BÀI GIẢNG: SƠN TINH, THỦY TINH
CHUYÊN ĐỀ: THẾ GIỚI KÌ ẢO
MÔN: NGỮ VĂN
GIÁO VIÊN: TẠ MINH THỦY

MỤC TIÊU

- ✓ *Phân tích nét độc đáo của bài thơ.*
- ✓ *So sánh những điểm giống và khác nhau về cốt truyện, cách kể giữa truyền thuyết ST-TT và bài thơ cùng tên.*

I. TÌM HIỂU CHUNG

1 Tác giả

- Nguyễn Nhược Pháp (1914- 1938) quê ở Hà Nội. Sáng tác của ông thuộc nhiều thể loại như kịch, truyện ngắn, thơ...

- Sơn Tinh – Thuỷ Tinh được đánh giá là một trong số những bài thơ đặc sắc nhất của Nguyễn Nhược Pháp.

II. TÌM HIỂU CHI TIẾT

1 So sánh bài thơ với truyền thuyết

	Truyền thuyết	Bài thơ
Giống nhau	Nội dung cốt truyện (mở đầu, diễn biến, cao trào, kết thúc), các nhân vật, thời gian, không gian của truyện.	
Khác nhau	Hình thức văn xuôi, nhằm giải thích hiện tượng tự nhiên: mưa bão, lũ lụt, …	Bài thơ 7 chữ, kể câu chuyện về tình yêu và ghen tuông giữa hai vị thần.
	Chú trọng kể sự việc, ít miêu tả nhân vật.	Có nhiều chi tiết miêu tả nhân vật; có lời thoại và hành động; bộc lộ cảm xúc cụ thể, đặc biệt là Mị Nương.

2 Những nét độc đáo của bài thơ

a. Độc đáo trong tái hiện chân dung nhân vật

*** Mị Nương**

Con vua Hùng Vương thứ mười tám,
Mị Nương, xinh như tiên trên trần.
Tóc xanh viền má hây hây đỏ;

Miệng nàng hé thắm như san hô;
Tay ngà trắng nõn, hai chân nhỏ;
Mê nàng, bao nhiêu người làm thơ.

- Làm rõ lai lịch, tái hiện ngoại hình của nhân vật qua lời giới thiệu, phép tu từ so sánh, dùng nhiều tính từ.

=> Ca ngợi vẻ đẹp của Mị Nương nổi bật, đi vào thơ ca.

- Hành động, cảm xúc của MN:

Mị Nương ôm Hùng Vương kinh hãi,
Mị Nương khép nép như cành hoa:
"Con đây phận đào tơ bé mọn,
Nhân duyên cúi để quyền mẹ cha.
Mị Nương kinh hãi ngồi trong kiệu.
Bỗng chợt nàng kêu, mắt lệ nhoà
(Giọng kiêu hay buồn không ai hiểu,
Nhưng thật dễ thương): "Ô! Vì ta!"

+ Nhân vật có thái độ, cảm xúc, ngôn ngữ, hành động.

+ Kèm theo lời nhận xét của tác giả - người kể (trong ngoặc đơn).

*** Sơn Tinh, Thủy Tinh:**

Hay đậu thần tiên đi lấy vợ!
Sơn Tinh, Thuỷ Tinh lòng tơ vương,
Không quản rừng cao, sông cách trở
Cùng đến Phong Châu xin Mị Nương.
Sơn Tinh có một mắt ở trán,
Thuỷ Tinh râu ria quăn xanh rì.
Một thần phi bạch hổ trên cạn,
Một thần cưới lưng rồng uy nghi.

- Tái hiện nhân vật hai vị thần trong dáng vẻ của tình yêu với MN.
- Miêu tả chi tiết nổi bật về ngoại hình và tài năng của nhân vật.
- Thể hiện sự khác biệt tài năng, dung lượng miêu tả cũng khác nhau:
- Lấy miêu tả Thủy Tinh để làm nổi bật tài năng của Sơn Tinh.
- Thái độ của vua Hùng và MN cho thấy kết quả lựa chọn dường như đã rõ.

b. Độc đáo trong kể diễn biến sự việc

Sơn Tinh đang kèm theo sau kiệu.
Áo bào phơ phất nụ cười bay.
(Vui chỉ mê ai xinh mới hiểu.)
Thần trông kiệu nhỏ hồn thêm say.
Choàng nghe sóng vỗ reo như sấm,

Bạch hổ dừng chân, lùi, vẻnh tai.
Mị Nương tung bức rèm đỏ thắm,
Sơn Tinh trông thấy càng giương oai.

- Sự đáng yêu, hạnh phúc khi rước được con gái mình yêu.
- Chú trọng tâm trạng, cảm xúc của nhân vật, đặc biệt là tình yêu của vị thần => khiến hình ảnh vị thần hiện lên gần gũi.
- Cuộc giao tranh giữa ST Và TT:

Sóng cả gầm reo lăn như chớp.
Thuỷ Tinh cưới lưng rồng hung hăng.
Cá voi quác mồm to muốn đớp;
Cá mập quẫy đuôi cuồng nhe răng;
Càng cua lởm chởm giơ như mác;
Tôm kềnh chạy quắp đuôi xôn xao.
Mây đen hăm hở bay mù mịt,
Sấm ran, sét động nổ loè xanh.
Tôm cá xưa nay yên thin thít,
Mở quác mồm to kêu thất thanh...

Sơn Tinh hiểu thần ghen, tức khắc
Niệm chú đất nẩy và lên cao.
Hoa tay thần vẫy hùm, voi, báo;
Đuôi quắp, nhe nanh, giơ vuốt đồng.
Đạp long đất núi, gầm, xông xáo.
Máu vọt phì reo muôn ngấn hồng.

+ Sử dụng nhiều động từ, phép tu từ nhân hóa, từ láy.
+ Tái hiện trận chiến sinh động, dữ dội, vô cùng gay cấn, quyết liệt để dành người đẹp.

c. Độc đáo trong lời kể, cách kể

Hay đậu thần tiên đi lấy vợ!
Vua nghĩ lâu hơn bản việc nước,
(Vui chỉ mê ai xinh mới hiểu.)
(Giọng kiêu hay buồn không ai hiểu,
Nhưng thật dễ thương): "Ô! Vì ta!"
Trần gian đâu có người dại thế,
Cũng bởi thần yêu nên khác thường.

- Đan xen giữa lời của người kể chuyện, lời của nhân vật.
- Chêm xen những nhận xét, đánh giá của người kể.

- Câu chuyện được đẩy đưa một cách sinh động, tái hiện truyện kể theo góc nhìn mới, rất đời thường, đó là câu chuyện của tình yêu và ghen tuông giữa hai vị thần.

d. Tổng kết

- Bài thơ kể lại truyền thuyết bằng cách kể độc đáo, thú vị, mang đến cảm xúc và thể hiện góc nhìn mới mẻ, tưởng tượng độc đáo từ tác giả.
- Sử dụng lời kể, cách kể sáng tạo, mới mẻ, sử dụng nhiều biện pháp tu từ, tính từ, động từ, chêm xen nhận xét đánh giá của người kể.
- Vẫn đảm bảo trung thành với cốt truyện dân gian, chi tiết kì ảo đặc trưng của truyền thuyết được kể bằng thơ.